

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày 14 - 11- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Việt Huân.

Bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/HSST-QĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hồ Thị C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/12/1982. Nơi sinh: huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản CS, xã DS, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Hồ A K (đã chết), con bà Giàng Thị S, sinh năm 1960, có chồng là Vàng A S và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu từ ngày 22/8/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Giàng A G (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1966. Nơi sinh: huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản TP, xã TL, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Giàng A L, sinh năm 1933, con bà Thào Thị M, sinh năm 1940, có vợ là Mùa Thị L và có 05 con.

Tiền án:

- Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số: 32/2017/HHST ngày 04/12/2017.

- Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số: 54/2020/HHST ngày 30/11/2020.

Tiền sự: Không.

Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu từ ngày 22/8/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người phiên dịch*: Ông Sòng A P, trú tại: Tiểu khu 10 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 21/8/2023 tổ công tác Công an xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, làm nhiệm vụ tại bản Tà Phênh, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tiến hành kiểm tra phát hiện Giàng A G cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 05 viên nén màu hồng (Giàng A G khai nhận đó là ma túy) vừa mua của Hờ Thị C với giá 300.000 đồng. Tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với Hờ Thị C đang ngồi trước cửa lán phát hiện trong rổ đựng váy đang thêu 300.000 đồng. Chờ khai nhận đó là số tiền vừa bán ma túy cho Gia. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày tại Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu trưng cầu giám định: 05 viên nén màu hồng thu giữ có khối lượng 0,49 gam lấy toàn bộ làm mẫu giám định. Kết quả giám định là ma túy; loại *Methamphetamine*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Hờ Thị C có quan hệ tình cảm với Thào A D, sinh năm 1987, trú tại bản Tà Phênh, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu và cùng sinh sống với nhau trên lán nương. Giàng A G nghiện chất ma túy và sinh sống gần lán nương của Hờ Thị C và Thào A D. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 21/8/2023 Hờ Thị C đi bộ từ lán nương đến bản Nà Tân, xã Tân Lập hỏi và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói nilon màu xanh đựng 05 viên nén màu hồng với giá 200.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi C đang ngồi thêu váy trước cửa lán nương thì có Giàng A G đến hỏi và C bán cho G 05 viên hồng

phiên với giá 300.000 đồng, sau khi bán được ma túy C cất số tiền vào rổ đựng váy thêu còn G đi về lán nương thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 219/CT-VKS, ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Hồ Thị C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và Giàng A G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Hồ Thị C và Giàng A G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Thị C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Giàng A G phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Thị C từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A G từ 05 năm đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng phong bì niêm phong ban đầu, mảnh nilon màu xanh; 03 phong bì bên trong đựng Test thử ma túy.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo Giàng A G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Thị C theo quy định.

Các bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo

không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu và khẳng định lời khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn tự nguyện đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 30 phút ngày 21/8/2023 của Công an xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định số 2055 ngày 25/8/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/8/2023 Giàng A G có hành vi tàng trữ trái phép 0,49 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Giàng A G đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi Hồ Thị C bán 0,49 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng để kiếm lời đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Hồ Thị C và Giàng A G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo Giàng A G: Bị cáo Giàng A G có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy, có hai tiền án vào các năm 2017 và 2020 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội mới nên vi phạm tình tiết định khung hình phạt thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù.

[4] Xét về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng và rất nghiêm trọng mặc dù nhận thức được mọi hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, cần xử lý nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo, giáo dục các bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, tuy nhiên khi lượng hình cần cân nhắc quá trình điều tra tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Xét thấy qua xác minh các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đựng phong bì niêm phong ban đầu, mảnh nilon màu xanh; 03 phong bì bên trong đựng Test thử ma túy là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Hồ Thị C là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho bị cáo Chơ như bị cáo khai, do không biết tên, tuổi, địa chỉ người này nên không có căn cứ điều tra xử lý.

- Đối với việc Thảo A D chung sống như vợ chồng với Hồ Thị C việc Hồ Thị C bán ma túy D không biết, không liên quan nên không đặt vấn đề xử lý.

- Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày, nên Hội đồng xét xử quyết định tạm giam đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo Hồ Thị C có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ nghèo và tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xin được miễn án phí nên cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo Giàng A G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023.

2. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Giàng A G phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A G 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/8/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng phong bì niêm phong ban đầu, mảnh nilon màu xanh; 03 phong bì bên trong đựng Test thử ma túy.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/11/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Giàng A G phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Thị C.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/11/2023).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKS ND tỉnh;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- STP tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Quỳnh

